

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày 11 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Hiền, Bà La Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Lương Văn Đ, sinh ngày 21 tháng 4 năm 1996 tại huyện CC, tỉnh NA; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Bản BX, xã CK, huyện CC, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: VN; Con ông Lương Văn H và bà Vi Thị S; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện CC, tỉnh NA. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Thế Kỷ - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Cao Xuân T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: K3, thị trấn CC, huyện CC, tỉnh NA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/6/2020, Lương Văn Đ đang ngồi chơi trước quán cắt tóc VS ở thôn KC, xã CK, huyện CC, tỉnh NA thì có một người đàn ông (Đ không quen biết) gọi điện tới số điện thoại của Đ. Người đàn ông đó

nhờ Đ đi lên bản Đ, xã Lượng M, huyện TD, tỉnh NA lấy một gói ma túy (Hồng phiến) đưa về huyện CC cho người đàn ông đó. Đ đồng ý và yêu cầu người đàn ông thuê Đ vận chuyển ma túy phải trả tiền công là 1.000.000 đồng, người đàn ông đó đồng ý. Sau đó Đ đón xe khách đi xuống gặp người đàn ông đó tại cổng Trường tiểu học thị trấn CC thuộc k5, thị trấn CC. Khi gặp nhau, người đàn ông đó đưa cho Đ 4.400.000 đồng và dặn Đ tiền lấy hàng (ma túy) là 4.200.000 đồng, còn 2.00.000 đồng là tiền để Đ bắt xe đi lại lấy hàng. Sau khi nhận tiền, Đ đi ra quốc lộ 7A bắt xe khách đi lên bản CR, xã XL, huyện TD. Sau khi xuống xe khách Đ thuê xe lai chở vào bản Đ, xã LM, huyện TD, tỉnh NA. Khi đến nơi Đ gặp một người đàn ông không quen biết chờ sẵn ở trên dốc như người thuê đã dặn Đ trước đó, Đ nói “Cháu lấy một túi” (Ý là Đ lấy một gói ma túy), người đàn ông đó đưa cho Đ một gói nhỏ bên ngoài quấn bằng băng dán màu đen, Đ cầm gói ma túy và đưa cho người đàn ông đó 4.200.000 đồng. Sau khi lấy được ma túy, Đ đón xe khách về thị trấn CC, huyện CC. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi bộ vào khu vực vòng xuyên Tecco thuộc k5, thị trấn CC và gọi điện cho người đàn ông đã thuê Đ đến lấy ma túy. Đ đến vòng xuyên Tecco chờ một lúc thì người đàn ông đó đến, khi Đ và người đàn ông đó đang nói chuyện chuẩn bị giao nhận gói ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện CC tiến hành kiểm tra hành chính bất ngờ người đàn ông thuê Đ liền bỏ chạy, còn Đ bị tổ công tác kịp thời khống chế phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay trái của Đ một gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng một lớp băng dán màu đen, bên trong bọc bằng bao potylen màu xanh, trong cùng có chứa 190 viên nén gồm 188 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh (Nghỉ là ma túy tổng hợp). Tổ công tác đã lập biên bản, niêm phong vật chứng và đưa Đ về trụ sở để làm việc.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện CC đã thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu đi giám định và niêm phong lại. Sau khi loại bỏ bao bì cân khối lượng gói chứa các viên nén thu giữ của Lương Văn Đ đã xác định được khối lượng các viên nén là 19 gam trong đó khối lượng viên nén màu hồng là 18,8 gam; khối lượng viên nén màu xanh là 0,2 gam. Để có cơ sở kết luận và theo yêu cầu của công tác điều tra Hội đồng đã lấy 18 (Mười tám) viên nén màu hồng (ký hiệu H1) và 02 (Hai) viên nén màu xanh (Ký hiệu H2) gửi đi giám định. Tại kết luận giám định số: 786/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 08/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu H1) và mẫu viên nén màu xanh (ký hiệu H2) thu giữ của Lương Văn Đ gửi tới giám định là ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số: 35/CT-VKS-CC ngày 10/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CC đã truy tố bị cáo Lương Văn Đ về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bản thân bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến bào chữa: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại cùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn không có nên khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là 07 năm tù, miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CC giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lương Văn Đ về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án; Miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Bị cáo, người bào chữa, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào chiều ngày 06/4/2020, Lương Văn Đ đã có hành vi vận chuyển trái phép 19 gam Methamphetamine từ bản Đ, xã LM, huyện TD, tỉnh NA đến thị trấn CC, huyện CC, tỉnh Nghệ An cho một người đàn ông không quen biết với mục đích để lấy tiền công vận chuyển 1.000.000 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, việc vận chuyển chất ma túy không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lương Văn Đ phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an trên địa bàn mà còn gây tác hại cho sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc gia đình và tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất nhà nước cấm nhưng do hám lợi bất chính, lười lao động nên bị cáo đã liều lĩnh thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để bị cáo lao động, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo chưa có vợ con, sống phụ thuộc vào bố mẹ, tài sản riêng không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Trong quá trình điều tra Đ khai nhận số ma túy bị lực lượng Công an thu giữ là do Đ vận chuyển thuê cho một người đàn ông không quen biết từ bản Đũa, xã LM, huyện TD, tỉnh NA về thị trấn CC, huyện CC, tỉnh NA. Hiện cơ quan điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[5] Về vật chứng:

- 170 viên nén màu hồng có khối lượng 17 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 lớp băng dán màu đen; 01 bao potylen màu xanh; 01 phong bì thư là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Do bị cáo đã có đơn xin miễn án phí, và là người sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên theo quy định tại Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn tiền án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn Đ phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn Đ 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2020.

- Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư bưu điện, loại đang lưu hành, xung quan có viền xanh đỏ đã được niêm phong bên trong có chứa 170 (Một trăm bảy mươi) viên nén màu hồng có khối lượng 17 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine; 01 lớp băng dán màu đen; 01 bao potylen màu xanh và 01 phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng số 43 ngày 13/7/2020 giữa Công an huyện CC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CC.

- Về án phí: Áp dụng Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn tiền án phí HSST cho bị cáo Lương Văn Đ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi